

SỰ YÊU THƯƠNG CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI DÀNH CHO LOÀI NGƯỜI

Bài 1 - Điều răn thứ nhất.

Khi những người tin Chúa nói chuyện với nhau về sự yêu thương của Đức Chúa Trời dành cho loài người, thì chắc chắn rằng người ta sẽ nhắc đến Lời Chúa được chép trong sách Giảng, đoạn 3 câu 16: **“VÌ ĐỨC CHÚA TRỜI YÊU THƯƠNG THẾ GIAN, ĐẾN NỖI ĐÃ BAN CON MỘT CỦA NGÀI, HẦU CHO HẼ AI TIN CON ẤY KHÔNG BỊ HƯ MẤT MÀ ĐƯỢC SỰ SỐNG ĐỜI ĐỜI.”** Đây là Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với Ni-cô-đem, một giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên và Đức Chúa Jêsus đã không dừng lại tại câu 16 này, mà Ngài còn phán tiếp về trách nhiệm của những người nào muốn nhận được sự yêu thương của Đức Chúa Trời.

Giăng 3:17-21: Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến Danh Con một Đức Chúa Trời. Vả, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.

Một lẽ thật mà mọi người tin Chúa cần phải hiểu, đó là tại sao Đức Chúa Jêsus Christ lại được gọi là Con một của Đức Chúa Trời? vì rất nhiều người đã nghĩ về Đức Chúa Trời theo cách loài người, rằng Đức Chúa Trời là Thần, Ngài là Đấng toàn năng, vậy tại sao Ngài lại có con và lại chỉ có một con mà thôi?

Trong thiên đàng, các thiên sứ của Đức Chúa Trời không có sự suy nghĩ như loài người, vì các thiên sứ của Đức Chúa Trời không có nam hay nữ, giống đực hay giống cái và cũng không có sự lấy vợ gả chồng như loài người xác thịt ở trên trái đất này. Sự khác biệt giữa loài người với các thiên sứ của Đức Chúa Trời đó là, Đức Chúa Trời muốn tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ, nên Ngài đã chỉ định nên A-đam, theo ảnh tượng của Ngài, tức là theo tiêu chuẩn của sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật (nghĩa là theo tiêu chuẩn của Luật pháp công bình mà thân hình xác thịt của người được dựng nên, còn theo sự thánh sạch của Lẽ thật là Lời hằng sống của Đức Chúa Trời mà tâm linh loài người được tạo dựng lên), ấy là để loài người sẽ từ A-đam này mà có, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lấy thịt và xương của A-đam (là người trước nhất được tạo nên trên đất này) để tạo nên một người nữ (là Ê-va), được gọi là vợ của A-đam. Sự kết hợp này là hình bóng về sự hiệp một giữa người nam và người nữ mà sanh con cái và cũng là bóng về sự hiệp một giữa loài người với Đức Chúa Trời mà loài người có được một dòng dõi thánh, theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời.

Theo luật mà Đức Chúa Trời chỉ định cho loài người, thì con trưởng nam sẽ được hưởng quyền kế tự cha mình, với điều kiện con đó phải tôn kính cha và trung thành với cha mình. Nếu con trưởng nam mà vi phạm tiêu chuẩn thuộc về đạo đức đó, thì cha của người ấy có quyền phế bỏ quyền kế tự của con đó, mà trao quyền kế tự mình cho đứa con nào mà người cha đó yêu mến và tin cậy.

Để chúng ta có thể hiểu được ý nghĩa mầu nhiệm này, chúng ta hãy xem Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán gì với Áp-ram (Áp-ra-ham) về ý nghĩa của chữ **con**, cũng được áp dụng cho Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời.

Sáng thế ký 15:1-4: Sau các việc đó, trong sự hiện thấy có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: Hỡi Áp-ram! người chớ sợ chi; Ta đây là một cái thuẫn đỡ cho người; phần thưởng của người sẽ rất lớn. Áp-ram thưa rằng: Lạy Chúa Giê-hô-va, Chúa sẽ cho tôi chi? Tôi sẽ chết không con, kẻ nối nghiệp nhà tôi là Ê-li-ê-se, người Đa-mách. Áp-ram lại nói rằng: Nay, Chúa làm cho tôi tuyệt tự; một kẻ tôi tớ sanh đẻ tại nhà tôi sẽ làm người kế nghiệp tôi. Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Áp-ram rằng: Kẻ đó chẳng phải là kẻ kế nghiệp người đâu, nhưng ai ở trong gan ruột người ra, sẽ là người kế nghiệp người.

Vì loài người là công việc do tay Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo dựng nên, vì thế cho nên loài người được gọi là con trai của Đức Chúa Trời, như Kinh-Thánh có chép:

Thi-Thiên 82:6-7: Ta đã nói: Các người là thần, hết thảy đều là con trai của Đấng Chí cao. Dầu vậy, các người sẽ chết như loài người, sa ngã như một quan trưởng.

Bản King James version chép câu 6 và câu 7 trên như sau: ⁶ **I have said** ^{H559}, **Ye are gods** ^{H430}; **and all** ^{H3605} **of you are children** ^{H1121} **of the most** ^{H5945} **High** ^{H5945}. ⁷ **But ye shall die** ^{H4191} **like men** ^{H120}, **and fall** ^{H5307} **like one** ^{H259} **of the princes** ^{H8269}.

Chữ **thần** - **gods** ^{H430} chép trong câu 6 trên, đó là chữ **אֱלֹהִים** - 'elohiym, số 0430 số nhiều của chữ **אֱלֹהִים** -

‘elowahh, số 0433 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *thuộc về thân linh, kẻ cai trị, kẻ có sức mạnh, các thiên sứ, quan án, thẩm phán, làm trọng tài, làm quan xét, người phân xử, sức mạnh, khả năng, sự tôn sùng, sự tôn thờ, sự tôn trọng;*

Chữ **con trai - children**^{H1121} chép trong câu 6 trên, đó là chữ בן - **ben**, số 1121 ra từ chữ בָּנָה - **banah**, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con trai, dòng dõi; để xây dựng, để xây dựng lại, để sửa chữa, để thành lập, để thiết lập, mục đích để tiếp tục, mục đích để duy trì, để sanh sản con cái;*

Chữ **loài người - men**^{H120} chép trong câu 7 trên, đó là chữ אָדָם - ‘**adam**, số 120 ra từ chữ אָדָם - ‘**adam**, số 119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *loài người, người nam, để trở nên đỏ, nhuộm đỏ, bày tỏ ra màu đỏ;*

Chữ **sa ngã - fall**^{H5307} chép trong câu 7 trên, đó là chữ נָפַל - **naphal**, số 5307 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự sa ngã, sự rơi rụng, bị quăng xuống, bị ném xuống, bị tàn phá, trở nên vô giá trị, trở nên đồng vắng;*

Chữ **quan trưởng - the princes**^{H8269} chép trong câu 7 trên, đó là chữ שָׂר - **sar**, số 8269 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hoàng tử, kẻ cai trị, kẻ đứng đầu, luật sư chính, người lãnh đạo, người cầm đầu, đầu đảng,*

Chữ **loài người** được chép trong câu 7 trên, là nói về A-đam, người thứ nhất được Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này, còn chữ **quan trưởng** chép trong câu 7 trên, là nói về Lucifer (Sa-tan) , kẻ phạm tội từ lúc ban đầu và đã bị Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi thiên đàng cùng với các thiên sứ đã sa ngã theo hẳn.

Lời Chúa chép trong Thi-Thiên 82 đã được Đức Chúa Jêsus Christ phán là không thể bỏ được, vì là Lời của Đức Chúa Trời.

Giăng 10:34-36: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Trong luật pháp của các người há chẳng chép rằng: Ta đã phán: Các người là các thần, hay sao? Nếu luật pháp gọi những kẻ được Lời Đức Chúa Trời phán đến là các thần, và nếu Kinh Thánh không thể bỏ được, thì Ta đây, là Đấng Cha đã biệt ra thánh, và sai xuống thế gian, nói: Ta là Con Đức Chúa Trời, cơ sao các người cáo Ta là nói lộng ngôn?

Lời Chúa chép trong Thi-Thiên 82 đã cung cấp cho chúng ta bằng chứng về loài người, được tạo nên bằng Lời của Đức Chúa Trời và chữ **con trai** đó là *con được sanh ra từ trong lòng của Đức Chúa Trời*, với mục đích để hầu việc Đức Chúa Trời, để được kế tự Đức Chúa Trời trong việc xây dựng trong Nước Đức Chúa Trời, mà Đức Chúa Jêsus Christ là Lời đầu tiên từ trong lòng của Đức Chúa Trời được phán ra, để tạo nên muôn vật theo ý muốn của Đức Chúa Trời, nên Đức Chúa Jêsus Christ được gọi là Con một, nghĩa là ngoài Đức Chúa Jêsus Christ ra, không có một thiên sứ nào, hay là loài người nào được quyền kế tự Đức Chúa Trời, đó là nói theo cách loài người có thể hiểu được công việc của Đức Chúa Trời. Còn những người được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ, sẽ được đồng kế tự với Đấng Christ trong Nước Đức Chúa Trời.

Giăng 1:14-18: Lời (của Đức Chúa Trời) đã trở nên xác thịt, ở giữa chúng ta, đầy ơn và lẽ thật; chúng ta đã ngắm xem sự vinh hiển của Ngài, thật như vinh hiển của Con một đến từ nơi Cha. Giăng làm chứng về Ngài khi kêu lên rằng: Ấy là về Ngài mà ta đã nói: Đấng đến sau ta trỗi hơn ta, vì Ngài vốn trước ta. Và, bởi sự đầy đầy của Ngài mà chúng ta đều có nhận được, và ơn càng thêm ơn. Vì luật pháp đã ban cho bởi Môi-se, còn ơn và lẽ thật bởi Đức Chúa Jêsus Christ mà đến. Chẳng hề ai thấy Đức Chúa Trời; chỉ Con một ở trong lòng Cha, là Đấng đã giải bày Cha cho chúng ta biết.

Lời Đức Chúa Trời được phán ra từ trong lòng của Đức Chúa Trời, không chỉ là để tạo lập nên muôn vật, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời còn dùng Lời của Ngài để bày tỏ chính Ngài cho loài người chúng ta được biết Ngài, hiểu ý Ngài mà hầu việc Ngài, nên Đức Chúa Jêsus Christ còn được ví là **Con cả ở giữa nhiều anh em**, hầu cho nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà chúng ta sẽ được trở nên giống như Ngài trong sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật, nếu chúng ta tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ - Lời Đức Chúa Trời cách trọn vẹn.

Rô-ma 8:28-32: Và, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con này được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển. Đã vậy thì chúng ta sẽ nói làm sao? Nếu Đức Chúa Trời vừa giúp chúng ta, thì còn ai nghịch với chúng ta? Ngài đã không tiếc chính Con mình, nhưng vì chúng ta hết thảy mà phó Con ấy cho, thì Ngài há chẳng cũng sẽ ban mọi

sự luôn với Con ấy cho chúng ta sao?

Ê-phê-sô 4:20-24: Nhưng anh em học cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy, vì anh em đã nghe đạo Ngài, và được dạy dỗ trong Ngài (y theo lẽ thật trong Đức Chúa Jêsus) rằng anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lốt người cũ là người bị hư hỏng bởi tư dục dốt dành, mà phải làm nên mới trong tâm trí mình, và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật.

Trước khi ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rất rõ ràng về mục đích Ngài ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, đó là để cho bất kỳ một người nào, hoặc là người Y-sơ-ra-ên (con cháu, dòng dõi ra từ Gia-cốp) hoặc là những người cùng ra khỏi xứ Ê-díp-tô, chịu phép cắt bì như dân Y-sơ-ra-ên, tiếp nhận Luật pháp của Đức Chúa Trời và thờ phượng Đức Chúa Trời như dân Y-sơ-ra-ên, thì những người đó sẽ được coi như là dân Y-sơ-ra-ên vậy và hết thảy những người nào tiếp nhận Luật pháp của Đức Chúa Trời, vâng giữ và tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì linh hồn người đó sẽ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được phục hồi quyền làm con của Đức Chúa Trời, được sự sống lại và được sự sống đời đời.

Các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên từ các thầy tế lễ, đến dân Y-sơ-ra-ên đã lui đi, vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời và vì cơ tội lỗi mình mà linh hồn họ không nhận được sự sống lại và sự sống đời đời.

Dân Y-sơ-ra-ên vốn là trái đầu mùa của hoa lợi của Đức Chúa Trời, nhưng vì dân Y-sơ-ra-ên đã lui đi trong tội lỗi, thì muôn dân trên đất này sẽ không nhận biết Danh Đức Giê-Hô-Va và như vậy, tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên đã ngăn cản kế hoạch cứu chuộc loài người của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Vì thế cho nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định đưa Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, để thế gian này, để trực tiếp thi hành sự cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định cứu chuộc loài người bằng Lời của Ngài, nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên (hình bóng về loài người theo tiêu chuẩn giống như Đức Chúa Trời theo sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật) ấy là để loài người sẽ nhờ sự vâng giữ và tuân theo Luật pháp của Ngài mà quyền phép trong Lời Đức Chúa Trời sẽ phục hồi sự sống cho linh hồn người đó và khiến cho linh hồn đó được sự sống lại và sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời.

Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó là Giao-ước của Đức Chúa Trời lập với dân Y-sơ-ra-ên, nhưng chính tội lỗi của những người mang danh chức là thầy tế lễ, là thầy dạy Luật pháp trong dân Y-sơ-ra-ên đã không vâng giữ Lời Đức Chúa Trời, nhưng bội nghịch giao ước của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên họ đã làm cho Luật pháp của Đức Chúa Trời ra sự nói dối, nên dân Y-sơ-ra-ên đã không nhận được sự cứu chuộc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời vốn đã có trong Lời Đức Chúa Trời.

Nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng hằng thương xót đã không từ bỏ giao ước mà Ngài đã lập với Áp-ra-ham, với Y-sác và với Gia-cốp, nên Ngài đã quyết định lập một Giao-ước mới với dân Y-sơ-ra-ên:

Giê-rê-mi 31:31-33: Đức Giê-hô-va phán: Nầy, những ngày đến, bấy giờ Ta sẽ lập một giao ước mới với nhà Y-sơ-ra-ên và với nhà Giu-đa. Giao ước nầy sẽ không theo giao ước mà Ta đã kết với tổ phụ chúng nó trong ngày Ta nắm tay dất ra khỏi đất Ê-díp-tô, tức giao ước mà chúng nó đã phá đi, dầu rằng Ta làm chồng chúng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Nầy là giao ước mà Ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp Ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân Ta.

Giao-ước mới mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên và với nhà Giu-đa đó được thi hành qua Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, tuy là Giao-ước mới, nhưng nền tảng của Giao-ước đó không hề thay đổi, đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời vẫn dùng Lời của Ngài để cứu chuộc loài người, nhưng sự thi hành sự cứu chuộc này được làm cách tốt nhất hoàn hảo nhất, không phải bởi các thầy tế lễ được lập nên theo điều luật, như Đức Giê-Hô-Va đã lập và chỉ định A-rôn cùng các con trai và dòng dõi người (là người Lê-vi), mà chức vụ thi hành sự cứu chuộc loài người của Giao-ước mới được lập bằng lời thề bởi chính Đức Giê-Hô-Va, nghĩa chính Đức Giê-Hô-Va đã chỉ định, đã lập Con một Ngài làm thầy tế lễ đến đời đời theo quyết định của Ngài. Lý do Đức Giê-Hô-Va phải dùng Con một Ngài làm thầy tế lễ đến đời đời, vì Con một của Ngài có sự sống đời đời, sẽ không bị những sự hay chết của xác thịt loài người làm ảnh hưởng tới chức

vụ thầy tế lễ, là chức vụ rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời để cứu chuộc loài người.

Có nhiều người tin Chúa đã không thật sự hiểu đúng về ý nghĩa của Giao-ước mới và tại sao Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lại thay đổi Giao-ước của Ngài như vậy?

Câu trả lời đó là Đức Chúa Trời là sự yêu thương. Chính vì sự yêu thương mà Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, để dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ sự vâng giữ và tuân theo Luật pháp của Ngài, mà linh hồn họ nhận được quyền phép khiến phục hồi sự sống và linh hồn họ sẽ được sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời, nếu họ tiếp tục vâng giữ và tuân theo Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời.

Như chúng ta đã biết, các thầy tế lễ trong Y-sơ-ra-ên đã không có lòng kính sợ Đức Chúa Trời và không tin cậy, không vâng giữ và không tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, và vì cơ những sự hay chết của họ mà dân Y-sơ-ra-ên, cũng như muôn dân trên đất này, đã không nhận được sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời quyết định lập một Giao-ước mới với nhà Y-sơ-ra-ên và với nhà Giu-đa (không phải chỉ cho dân Y-sơ-ra-ên thuộc thế, mà trong ý nghĩa thuộc linh, theo ý nghĩa của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ về danh Giu-đa và danh Y-sơ-ra-ên), đó là chính Con một của Đức Chúa Trời sẽ trực tiếp làm **kẻ truyền giải**, trực tiếp làm chiên con, là của tế lễ chuộc tội cho nhân loại và chính Con một Ngài sẽ làm thầy tế lễ đến đời đời, Theo Ban Mên-chi-xê-đéc, nghĩa là theo quyết định của Vua Công Bình.

Thi-Thiên 110:1-4: Đức Giê-hô-va phán cùng Chúa tôi rằng: Hỡi ngôi bên hữu ta, Cho đến chừng ta đặt kẻ thù nghịch người làm bệ chân cho người. Đức Giê-hô-va từ Si-ôn sẽ sai đến cây phủ việt về sự năng lực người; Hỡi cai trị giữa các thù nghịch người. Trong ngày quyền thế Chúa, dân Chúa tình nguyện lại đến; Những kẻ trẻ tuổi người mặc trang sức thánh cũng đến cùng người như giọt sương bởi lòng rạng đông mà ra. Đức Giê-hô-va đã thề, không hề đổi ý, rằng: Người là thầy tế lễ đời đời, tùy theo ban Mên-chi-xê-đéc.

Bây giờ chúng ta thấy rõ giá trị quan trọng không có thể thay đổi về quyền phép của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai (là núi Hô-rếp, núi của Đức Chúa Trời).

Vì giá trị quan trọng không có thể thay thế bằng bất kỳ một phương cách nào khác để cứu chuộc loài người, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định dùng Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, để làm **kẻ truyền giải** cho loài người và Đức Giê-Hô-Va cũng không để cho Con một Ngài một mình thi hành chức vụ quan trọng này, mà chính Ngài, nghĩa là Thần của Đức Giê-Hô-Va, sẽ ngự trên Con một Ngài, để giúp cho Con một Ngài hoàn thành được chức vụ rao giảng Luật pháp, tức Tin-Lành của Đức Chúa Trời cho loài người.

Ê-sai 9:1-6: Dân đi trong nơi tối tăm đã thấy sự sáng lớn; và sự sáng đã chiếu trên những kẻ ở xứ thuộc về bóng của sự chết. Chúa đã làm cho dân nầy thêm nhiều; và thêm sự vui cho họ. Mọi người đều vui mừng trước mặt Chúa, như vui mừng trong ngày mùa gặt, như người ta reo vui trong lúc chia của cướp. Vì Chúa đã bẻ cái ách họ mang, cái roi đánh trên vai họ, cái gậy của kẻ hà hiếp, như trong ngày của Ma-đi-an. Cả giày dép của kẻ đánh giặc trong khi giao chiến, cùng cả áo xông vấy máu, đều dùng để đốt và làm đồ chum lửa. Vì có một con trẻ sanh cho chúng ta, tức là một con trai ban cho chúng ta; quyền cai trị sẽ nẩy trên vai Ngài. Ngài sẽ được xưng là Đấng Lạ lùng, là Đấng Mưu luận, là Đức Chúa Trời Quyền năng, là Cha Đời đời, là Chúa Bình an. Quyền cai trị và sự bình an của Ngài cứ thêm mãi không thôi, ở trên ngôi Đa-vít và trên nước Ngài, đặng làm cho nước bền vững, và lập lên trong sự chánh trực công bình, từ nay cho đến đời đời. Thật, lòng sốt sắng của Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ làm nên sự ấy!

Ê-sai 61:1-4: Thần của Chúa Giê-hô-va ngự trên ta; vì Đức Giê-hô-va đã xúc dầu cho Ta, đặng giảng tin lành cho kẻ khiêm nhường. Ngài đã sai Ta đến đặng rịt những kẻ vỡ lòng, đặng rao cho kẻ phu tù được tự do, kẻ bị cầm tù được ra khỏi ngục; đặng rao năm ban ơn của Đức Giê-hô-va, và ngày báo thù của Đức Chúa Trời chúng ta; đặng yên ủi mọi kẻ buồn rầu; đặng ban máo hoa cho kẻ buồn rầu ở Si-ôn thay vì tro bụi, ban dầu vui mừng thay vì tang chế, ban áo ngợi khen thay vì lòng nặng nề; hầu cho những kẻ ấy được xưng là cây của sự công bình, là cây Đức Giê-hô-va đã trồng để được vinh hiển. Họ sẽ xây lại các nơi hoang vu ngày xưa, dựng lại các nơi hủy hoại lúc trước, lập lại thành bị hủy phá, là những nơi đổ nát lâu đời.

Lu-ca 4:16-21: Đức Chúa Jêsus đến thành Na-xa-rét, là nơi dưỡng dục Ngài. Theo thói quen, nhằm

ngày Sa-bát, Ngài vào nhà hội, đứng dậy và đọc. Có người trao sách tiên tri Ê-sai cho Ngài, Ngài giở ra, gặp chỗ có chép rằng: Thần của Chúa ngự trên Ta: Vì Ngài đã xúc dầu cho Ta đặng truyền Tin Lành cho kẻ nghèo; Ngài đã sai Ta để rao cho kẻ bị cầm đực tha, kẻ mù được sáng, kẻ bị hà hiếp được tự do; và để đồn ra năm lành của Chúa. Đoạn, Ngài xếp sách, trả lại cho kẻ giúp việc, rồi ngồi xuống; mọi người trong nhà hội đều chăm chỉ ngó Ngài. Ngài bèn phán rằng: Hôm nay đã được ứng nghiệm lời Kinh Thánh mà các người mới vừa nghe đó.

Kế hoạch cứu chuộc loài người được thi hành qua chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ (Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời) và cũng được thi hành bởi những sự tỏ ra bởi Lời của Đức Chúa Trời, đối với hết thảy những người nào có đức tin nơi Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, nghĩa là có đức tin vào *uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng của Lời Đức Chúa Trời*.

Trong thời kỳ sau rốt này, nhiều người tin Chúa có thể thuộc lòng mười điều răn của Đức Chúa Trời, nhưng khi người ta rao giảng Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì nhiều người lại có vẻ khó chịu khi nghe đến cụm từ **Luật pháp**, nhưng họ lại thích nghe hai chữ **ân điển**, mà người ta không biết rằng, nếu họ không yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì họ không thể nào nhận được ân điển của Đức Chúa Trời. Những người không yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời cũng không thể nhận được sự yêu thương của Đức Chúa Trời. Vì Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để bày tỏ Đức Chúa Trời ra cho chúng ta biết rằng: Đức Chúa Trời là sự yêu thương và sự yêu thương của Đức Chúa Trời được bày tỏ ra qua sự Ngài ban các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài cho loài người, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán.

Giăng 15:1-27: Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ ở trong Ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong Ta, và những Lời Ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy. Như Cha đã yêu thương Ta thế nào, Ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn. Điều răn của Ta đây này: Các người hãy yêu nhau, cũng như Ta đã yêu các người. Chẳng có sự yêu thương nào lớn hơn là vì bạn hữu mà phó sự sống mình. Ví thử các người làm theo điều Ta dạy, thì các người là bạn hữu Ta. Ta chẳng gọi các người là đầy tớ nữa, vì đầy tớ chẳng biết điều chủ mình làm; nhưng Ta đã gọi các người là bạn hữu Ta, vì Ta từng tỏ cho các người biết mọi điều Ta đã nghe nơi Cha Ta. Ấy chẳng phải các người đã chọn Ta, bèn là Ta đã chọn và lập các người, để các người đi và kết quả, hầu cho trái các người thường đậu luôn: lại cũng cho mọi điều các người sẽ nhận Danh Ta cầu xin Cha, thì Ngài ban cho các người. Ta truyền cho các người những điều răn đó, đặng các người yêu mến lẫn nhau vậy. Ví bằng người đời ghét các người, thì hãy biết rằng họ đã ghét Ta trước các người. Nếu các người thuộc về thế gian, thì người đời sẽ yêu kẻ thuộc về mình; nhưng vì các người không thuộc về thế gian và Ta đã lựa chọn các người giữa thế gian, bởi cơ đó người đời ghét các người. Hãy nhớ Lời Ta đã nói cùng các người: Đầy tớ chẳng lớn hơn chủ mình. Nếu họ đã bắt bớ Ta, ắt cũng bắt bớ các người; bằng họ đã giữ Lời Ta, ắt cũng giữ lời các người. Nhưng vì Danh Ta họ sẽ lấy mọi điều đó đãi các người, bởi họ không biết Đấng đã sai Ta đến. Nếu Ta không đến và không phán dạy họ, thì họ chẳng có tội lỗi gì; song bây giờ họ không có thể chữa chối được tội lỗi mình. Kẻ nào ghét Ta cũng ghét Cha Ta nữa. Ví thử Ta không làm giữa họ những việc mà chưa có người khác làm, thì họ vô tội, nhưng bây giờ họ đã thấy các việc ấy, và lại ghét Ta cùng Cha Ta. Dường ấy, để cho ứng nghiệm lời đã chép trong luật pháp họ rằng: Họ ghét Ta vô cớ. Khi nào Đấng Yên ủi sẽ đến, là Đấng Ta sẽ bởi Cha sai xuống, tức là Thần lẽ thật ra từ Cha, ấy chính Ngài sẽ làm chứng về Ta. Còn các người cũng sẽ làm chứng về Ta, vì các người

đã ở cùng Ta từ lúc ban đầu vậy.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rõ rằng, các mạng lệnh cùng các điều răn mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se) đó là sự yêu thương của Đức Chúa Trời (Giăng 1 câu 9 và câu 10). Ngài đã phán rõ rằng, sự yêu thương của Đức Chúa Trời sẽ ban sự sống lại và sự sống đời đời cho những người nào yêu mến Lời Đức Chúa Trời và làm bạn với Lời Đức Chúa Trời (câu 12 đến câu 14).

Giê-hô-va Đức Chúa Trời là quan án công bình, Ngài là Đức Chúa Trời nhân từ, giàu lòng thương xót, chậm giận, đầy dẫy ân huệ và thành thực, ban ơn đến ngàn đời, xá điều gian ác, tội tr ọng, và tội lỗi; nhưng Ngài chẳng kể kể có tội là vô tội, và nhân tội tổ phụ phạt đến con cháu tr ả ba bốn đời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã không phán xét dòng dõi ra từ A-đam, nhưng Ngài đã ban cho loài người (ra từ A-đam) một con đường để dắt dẫn loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết và con đường đó chính là Giao-ước của Đức Chúa Trời, mà trọng tâm của Giao-ước đó là mười điều răn và mười điều răn đó cũng là trung tâm của Luật pháp cùng các lời tiên tri, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán:

Ma-thi-ơ 22:34-40: Người Pha-ri-si nghe nói Đức Chúa Jêsus đã làm cho bọn Sa-đu-sê cứng miệng, thì nhóm hiệp nhau lại. Có một thầy dạy luật trong bọn họ hỏi câu nầy để thử Ngài: Thưa thầy, trong luật pháp, điều răn nào là lớn hơn hết? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Người hãy hết lòng, hết linh hồn, hết ý mà yêu mến Chúa, là Đức Chúa Trời người. Ấy là điều răn thứ nhất và lớn hơn hết. Còn điều răn thứ hai đây, cũng như vậy: Người hãy yêu kẻ lân cận như mình. Hết thầy luật pháp và lời tiên tri đều bởi hai điều răn đó mà ra.

Trong thời kỳ sau rốt này, người ta không muốn nói đến hai chữ Luật pháp, vì họ cho rằng Luật pháp là thời kỳ của Giao-ước cũ, còn thời kỳ sau rốt này là thuộc về Giao-ước mới và người ta được cứu rỗi linh hồn bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ, chứ không phải là bởi sự làm theo Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho cho dân Y-sơ-ra-ên (tại núi Si-nai năm 1445 B.C.)!

Một câu hỏi được đặt ra cho những người nào đã nói như vậy, đó là: **Đức Chúa Jêsus Christ được cứu khỏi sự chết là bởi quyền phép nào?**

Câu trả lời đã được Đức Chúa Jêsus Christ công bố, khi Ngài nói Ngài đường đi, Lẽ thật và sự sống.

Giăng 14:1-31: Lòng các người chớ hề bối rối; hãy tin Đức Chúa Trời, cũng hãy tin Ta nữa. Trong nhà Cha Ta có nhiều chỗ ở; bằng chẳng vậy, Ta đã nói cho các người rồi. Ta đi sắm sẵn cho các người một chỗ. Khi Ta đã đi, và đã sắm sẵn cho các người một chỗ rồi, Ta sẽ trở lại đem các người đi với Ta, hầu cho Ta ở đâu thì các người cũng ở đó. Các người biết Ta đi đâu, và biết đường đi nữa. Thô-ma thưa rằng: Lạy Chúa, chúng tôi chẳng biết Chúa đi đâu; làm sao biết đường được? Vậy Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi Ta thì không ai được đến cùng Cha. Ví bằng các người biết Ta, thì cũng biết Cha Ta; và từ bây giờ các người biết và đã thấy Ngài. Phi-líp thưa rằng: Lạy Chúa, xin chỉ Cha cho chúng tôi, thì đủ rồi. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi Phi-líp, Ta ở cùng các người đã lâu thay, mà người chưa biết Ta! Ai đã thấy Ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Người há không tin rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, hay sao? Những Lời Ta nói với các người, chẳng phải Ta tự nói; ấy là Cha ở trong Ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi Ta nói rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, thì hãy tin Ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc Ta. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha. Các người nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, Ta sẽ làm cho, để Cha được sáng Danh nơi Con. Nếu các người nhân Danh Ta xin điều chi, Ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến Ta, thì giữ gìn các điều răn Ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lẽ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, Ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy Ta nữa, nhưng các người sẽ thấy Ta; vì Ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng Ta ở trong Cha Ta; các người ở trong Ta, và Ta ở trong các người. Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta. Giu-đe, chớ không phải là Ích-ca-ri-ốt, thưa Ngài rằng: Lạy Chúa, vì sao Chúa sẽ tỏ mình cho chúng tôi, mà không tỏ mình cho thế gian? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu ai yêu mến

Ta, thì vâng giữ Lời Ta, Cha Ta sẽ thương yêu người, chúng ta đều đến cùng người và ở trong người. Còn kẻ nào chẳng yêu mến Ta, thì không vâng giữ Lời Ta; và Lời các người nghe đó, chẳng phải bởi Ta, nhưng bởi Cha, là Đấng đã sai Ta đến. Ta đã nói những điều đó với các người đang khi Ta còn ở cùng các người. Nhưng Đấng Yên ủi, tức là Đức Thánh Linh mà Cha sẽ nhân Danh Ta sai xuống, Đấng ấy sẽ dạy dỗ các người mọi sự, nhắc lại cho các người nhớ mọi điều Ta đã phán cùng các người. Ta để sự bình an lại cho các người; Ta ban sự bình an Ta cho các người; Ta cho các người sự bình an chẳng phải như thế gian cho. Lòng các người chớ bối rối và đừng sợ hãi. Các người từng nghe Ta nói rằng: Ta đi, và Ta trở lại cùng các người. Nếu các người yêu mến Ta, thì sẽ vui mừng về điều Ta đi đến cùng Cha, bởi vì Cha tôn trọng hơn Ta. Hiện nay Ta đã nói những điều đó với các người trước khi xảy đến, để khi những điều đó xảy đến thì các người tin. Ta sẽ chẳng nói chi với các người nữa, vì vua chúa thế gian này hầu đến; người chẳng có chi hết nơi Ta. Nhưng thế gian phải biết rằng Ta yêu mến Cha, và làm theo điều Cha đã phán dặn. Hãy đứng dậy, chúng ta phải đi khỏi đây.

Sự yêu thương của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời được tỏ ra qua Luật pháp của Ngài, vì Ngài ban Lời của Ngài cho loài người, không phải để phán xét, nhưng để cứu chuộc, vì nếu Ngài muốn phán xét loài người thì ngay từ khi A-đam phạm tội, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời có quyền phế bỏ loài người, mà tạo nên một loài khác thay thế. Nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã không làm như vậy, vì Ngài là Đấng Công Bình.

Ngài ban Luật pháp cho loài người ấy là để loài người sẽ trực tiếp nhìn vào Luật pháp của Đức Chúa Trời và chính loài người, tức là tâm linh loài người sẽ tự nhận biết tội lỗi mình, vì trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng cho loài người và như vậy, nếu người nào vâng giữ và tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ thấp sáng ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người ấy và bấy giờ, chính tâm linh của người ấy nhận biết Đức Chúa Trời là tốt lành và tâm linh của người ấy sẽ trở dậy cai trị xác thịt mình, bắt phải vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Còn những người nào không yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người ấy không được thấp sáng và thân thể xác thịt của người ấy vẫn sống trong sự tối tăm cho đến ngày thân thể xác thịt đó chết, thì tâm linh người đó cũng hư mất đời đời và như vậy, chính người đó đã chọn cho mình sự chết đời đời, chứ không phải Đức Chúa Trời muốn kẻ ấy phải chết.

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để làm thành con đường, nghĩa là Đức Chúa Jêsus Christ là cách thức, là phương pháp giúp cho loài người nhận biết Lời Đức Chúa Trời là con đường cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và chết, không phải chỉ bằng lời giảng của Ngài, mà bằng chính sự sống của Ngài ở trong một thân thể xác thịt giống như xác thịt của loài người chúng ta và Ngài đã bảo đảm rằng, nếu người nào tin Ngài và làm theo như Ngài đã làm, nghĩa vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời và cứ ở trong sự yêu thương của Đức Chúa Trời - thì tâm linh người ấy sẽ được sự sống lại và được sự sống đời đời - như chính Ngài sẽ sống lại và được sự sống đời đời, bởi vì Ngài - Đức Chúa Jêsus Christ - đã vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Cha và cứ ở trong sự yêu thương của Đức Chúa Cha.

Sứ đồ Phao-lô đã kinh nghiệm được quyền phép của Luật pháp và ông đã nhận biết tự mình không thể làm được theo yêu cầu của Luật pháp, ấy là vì ông, cũng như rất nhiều người khác giống như ông lúc đó, đã không có được sự hiểu biết về quyền phép của Luật pháp sẽ giúp cho người ta được giải thoát khỏi sự yếu đuối của xác thịt, nhưng nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà ông - sứ đồ Phao-lô - đã nhận biết rằng: chính Luật pháp của Đức Chúa Trời là quyền phép để cứu chuộc mọi người nào tin đến Lời Đức Chúa Trời.

Rô-ma 7:4-25: **Hỡi anh em ta, anh em cũng như vậy, bởi thân thể của Đấng Christ, anh em đã chết về luật pháp, đặng thuộc về người khác, tức là người đã từ kẻ chết sống lại, hầu cho chúng ta được kết quả cho Đức Chúa Trời. Vì khi chúng ta còn sống theo xác thịt, thì các tình dục xấu xa bị luật pháp xui khiến, hành động trong chi thể chúng ta và kết quả cho sự chết. Nhưng bây giờ chúng ta đã chết về luật pháp, là điều bắt buộc mình, thì được buông tha khỏi luật pháp đặng hầu việc Đức Chúa Trời theo cách mới của Thánh Linh, chớ không theo cách cũ của văn tự. Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Luật pháp há là tội lỗi sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng tôi chỉ bởi luật pháp mà biết tội lỗi; vì nếu luật pháp không nói: Người chớ tham lam, thì tôi đã không biết sự tham lam. Ấy là tội lỗi đã nhân dịp, bởi điều răn mà sanh ra mọi thứ ham muốn trong lòng tôi: vì không có luật pháp thì tội lỗi chết đi. Ngày xưa tôi không có luật pháp mà tôi sống; nhưng khi điều răn đến, thì tội lỗi lại sống, còn tôi thì chết; vậy thì té ra điều răn vốn**

nên làm cho tôi sống, đã dắt tôi đến sự chết. Vì tội lỗi đã nhân dịp, dùng điều răn để dành tôi và nhân đó làm cho tôi chết. Ấy vậy, luật pháp là thánh, điều răn cũng là thánh, công bình và tốt lành. Vậy thì điều lành trở làm cơ cho tôi chết sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng ấy là tội lỗi đã làm cho tôi chết, hầu khi nó nhân điều lành làm chết tôi, tự bày ra nó là tội lỗi; đến nỗi tội lỗi nhân điều răn trở nên cực ác. Vả, chúng ta biết luật pháp là thuộc linh ; nhưng tôi là tánh xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật nầy trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dính dấp theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết nầy? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi.

Bây giờ chúng ta bắt đầu bước vào suy gẫm Lẽ thật mầu nhiệm về sự yêu thương của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, qua việc Ngài ban Mười điều răn cho loài người chúng ta.

Trước hết chúng ta cần phải nhận biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Khôn ngoan và Mưu luận, sự Khôn ngoan của Ngài là không thể dò, vì thế cho nên trước khi ban Mười điều răn cùng các mạng lệnh chi tiết vốn thuộc về Mười điều răn đó cho dân Y-sơ-ra-ên, Đức Giê-Hô-Va đã cảnh cáo Môi-se và với dân Y-sơ-ra-ên về việc họ phải nên thánh sạch và phải giặt áo xống mình và Ngài không cho phép người ta được phạm đến chân núi của Ngài và chúng ta cũng đã được học và hiểu ý nghĩa mầu nhiệm của giới hạn núi Si-nai đó là bóng về quyền phép chỉ định về chức vụ người nào được quyền công bố Lời Đức Chúa Trời cho loài người.

Như vậy, những sự thuộc về Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó là rất quan trọng, vì Luật pháp đó liên quan đến sự sống lại và sự sống đời đời của loài người, vì thế cho nên việc suy gẫm từng câu, từng chữ, từng nét trong Luật pháp của Đức Chúa Trời là rất quan trọng cho sự sống lại và sự sống đời đời của mọi người tin Chúa.

Sau khi Môi-se đã được nghe Đức Giê-Hô-Va phán tới lần thứ ba, người đã trở xuống núi để nói lại với dân Y-sơ-ra-ên về mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va. Bấy giờ, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mới phán với toàn thể dân Y-sơ-ra-ên, lúc họ đang đứng ở chung quanh chân núi Si-nai, theo như mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va và như vậy, hết thảy mọi người đều được nghe trực tiếp tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va về mười điều răn và các mạng lệnh của Ngài, trước khi Đức Giê-Hô-Va cho phép Môi-se lên trên núi Si-nai và ở trên đó bốn mươi ngày và bốn mươi đêm và được nhận lãnh hai bảng đá từ nơi Đức Giê-Hô-Va, để truyền dạy lại cho dân sự.

Xuất Ê-díp-tô Ký 20:1-21: **Bấy giờ, Đức Chúa Trời phán mọi lời nầy, rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đã rút người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô lệ. Trước mặt Ta, người chớ có các thần khác. Người chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống những vật trên trời cao kia, hoặc nơi đất thấp nầy, hoặc trong nước dưới đất. Người chớ quỳ lạy trước các hình tượng đó, và cũng đừng hầu việc chúng nó; vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tức là Đức Chúa Trời kỳ tà, hề ai ghét Ta, Ta sẽ nhân tội tổ phụ phạt lại con cháu đến ba bốn đời, và sẽ làm ơn đến ngàn đời cho những kẻ yêu mến Ta và giữ các điều răn Ta. Người chớ lấy Danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà làm chơi, vì Đức Giê-hô-va chẳng cầm bằng vô tội kẻ nào lấy Danh Ngài mà làm chơi. Hãy nhớ ngày nghỉ đặt làm nên ngày thánh. Người hãy làm hết công việc mình trong sáu ngày; nhưng ngày thứ bảy là ngày nghỉ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người: trong ngày đó, người, con trai, con gái tôi trai tớ gái, súc vật của người, hoặc khách ngoại bang ở trong nhà người, đều chớ làm công việc chi hết; vì trong sáu ngày Đức Giê-hô-va đã dựng nên trời, đất, biển, và muôn vật ở trong đó, qua ngày thứ bảy thì Ngài nghỉ: vậy nên Đức Giê-hô-va đã ban phước cho ngày nghỉ và làm nên ngày thánh. Hãy hiếu kính cha mẹ người, hầu cho người được sống lâu trên đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho. Người chớ giết người. Người**

chớ phạm tội tà dâm. Người chớ trộm cướp. Người chớ nói chứng dối cho kẻ lân cận mình. Người chớ tham nhà kẻ lân cận người, cũng đừng tham vợ người, hoặc tôi trai tố gái, bò, lừa, hay là vật chi thuộc về kẻ lân cận người. Vả, cả dân sự nghe sấm vang, tiếng kèn thổi, thấy chớp nhoáng, núi ra khói, thì run rẩy và đứng cách tận xa. Dân sự bèn nói cùng Môi-se rằng: Chính mình người hãy nói cùng chúng tôi thì chúng tôi sẽ nghe; nhưng cầu xin Đức Chúa Trời chớ phán cùng, e chúng tôi phải chết chẳng. Môi-se đáp rằng: Đừng sợ chi, vì Đức Chúa Trời giáng lâm đặng thử các người, hầu cho sự kính sợ Ngài ở trước mặt các người, cho các người không phạm tội. Vậy, dân sự đứng cách tận xa, còn Môi-se đến gần đám mây đen kịt có Đức Chúa Trời ngự ở trong.

Hôm nay chúng ta sẽ học và suy gẫm ý nghĩa mầu nhiệm của điều răn thứ nhất.

Xuất Ê-díp-tô Ký 20:1-3: **Bấy giờ, Đức Chúa Trời phán mọi lời nầy, rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đã rút người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô lệ. Trước mặt Ta, người chớ có các thần khác.**

Bản King James version chép: ¹And God^{H430} spake^{H1696} all^{H3605} these^{H428} words^{H1697}, saying^{H559}, ²I am the LORD^{H3068} thy God^{H430}, which^{H834} have brought^{H3318} thee out of the land^{H776} of Egypt^{H4714}, out of the house^{H1004} of bondage^{H5650}. ³Thou shalt have no^{H3808} other^{H312} gods^{H430} before^{H5921-H6440} me.

Chữ trước mặt - before^{H5921-H6440} chép trong câu 3 trên, đó là chữ פָּנִים - paniym, số 6440 ra từ chữ פָּנָה - panah, số 6437 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ở phía trước, thể diện, bộ mặt, sự hiện diện, phía trước hoặc phía sau, trước sự có mặt của, từ trước cho đến bây giờ, có dấu hiệu rõ về hướng..., sự quan tâm đến, sự để ý đến, sự hướng về đó và nhìn, sự đến gần và nhìn;

Chữ thần - gods^{H430} chép trong câu 3 trên, đó là chữ אֱלֹהִים - 'elohiym, số 0430 số nhiều của chữ אֱלֹהִי - 'elowahh, số 0433 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: thuộc về thần linh, kẻ cai trị, kẻ có sức mạnh, các thiên sứ, quan án, thẩm phán, làm trọng tài, làm quan xét, người phân xử, sức mạnh, khả năng, được tôn sùng, được tôn thờ,

Trước hết, chúng ta cần đọc kỹ Lời Chúa chép trong câu 2: **Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đã rút người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô lệ.**

Dân Y-sơ-ra-ên đã phải làm tôi mọi cho xứ Ê-díp-tô tới bốn trăm ba mươi năm (430 năm) và họ đã không thể tự giải phóng mình ra khỏi ách tôi mọi đó. Dân Y-sơ-ra-ên đã nhận biết Đức Chúa Trời qua tổ phụ mình, là Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp và họ đã kêu cầu Đức Chúa Trời và xin Ngài giải cứu họ và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã nghe tiếng kêu cầu của dân Y-sơ-ra-ên và Ngài đã dùng Môi-se và A-rôn để giải cứu họ.

Xuất Ê-díp-tô Ký 3:1-10: **Vả, Môi-se chăn bầy chiên cho Giê-trô, ông gia mình, là thầy tế lễ tại xứ Ma-đi-an; dẫn bầy chiên qua phía bên kia đồng vắng, đến núi của Đức Chúa Trời, là núi Hô-rếp. Thiên sứ của Đức Giê-hô-va hiện ra cùng người trong ngọn lửa, giữa bụi gai kia. Người nhìn thấy cả bụi gai đang cháy, nhưng không hề tàn. Môi-se bèn nói rằng: Ta hãy tẻ bước lại đặng xem sự lạ lớn nầy, vì cơ sao bụi gai chẳng tàn chút nào. Đức Giê-hô-va thấy người tẻ bước lại xem, Đức Chúa Trời bèn ở giữa bụi gai gọi rằng: Hỡi Môi-se, hỡi Môi-se! Người thưa rằng: Có tôi đây! Đức Chúa Trời phán rằng: Chớ lại gần chốn nầy, Hãy cởi giày người ra, vì chỗ người đang đứng là đất thánh. Rồi Ngài lại nói: Ta là Đức Chúa Trời của tổ phụ người, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, và Đức Chúa Trời của Gia-cốp. Môi-se liền che mặt, vì sợ nhìn đến Đức Chúa Trời. Đức Giê-hô-va phán rằng: Ta đã thấy rõ ràng sự cực khổ của dân Ta tại xứ Ê-díp-tô, và có nghe thấu tiếng kêu rêu vì cơ người đốc công của nó; phải, Ta biết được nỗi đau đớn của nó. Ta ngự xuống đặng cứu dân nầy khỏi tay người Ê-díp-tô, dẫn từ xứ ấy lên đến một xứ kia đẹp đẽ và rộng rãi, đượm sữa và mật, tức là nơi dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít và dân Giê-bu-sít ở. Nầy, tiếng kêu rêu của dân Y-sơ-ra-ên thấu đến Ta, và Ta đã thấy dân Ê-díp-tô hà hiếp chúng nó thế nào; vậy bây giờ, hãy lại đây, đặng Ta sai người đi đến Pha-ra-ôn, để dắt dân Ta, là dân Y-sơ-ra-ên, ra khỏi xứ Ê-díp-tô.**

Dân Y-sơ-ra-ên đã thấy quyền phép của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tỏ ra để bắt phục Pha-ra-ôn phải buông tha cho họ được đi ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Dân Y-sơ-ra-ên đã kinh nghiệm quyền phép của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời bảo vệ họ suốt cuộc hành trình rút ra khỏi xứ Ê-díp-tô:

Xuất Ê-díp-tô Ký 14:19-31: **Thiên sứ của Đức Chúa Trời đã đi trước trại quân của dân Y-sơ-ra-ên lộn lại đi sau; còn trụ mây vốn đi trước trại quân, lại ở về sau; trụ mây đứng về giữa khoảng trại người Ê-**

díp-tô và trại dân Y-sơ-ra-ên, làm áng mây tối tăm cho đêm nay, soi sáng ban đêm cho ngày kia; nên trọn cả đêm hai trại chẳng hề xấp gần nhau được. Và, Môi-se giơ tay ra trên biển, Đức Giê-hô-va dẫn trận gió đông thổi mạnh đến đùa biển lại trọn cả đêm; Ngài làm cho biển bày ra khô, nước phân rẽ. Dân Y-sơ-ra-ên xuống biển, đi như trên đất cạn; còn nước làm thành một vách ngăn bên hữu và bên tả. Người Ê-díp-tô bèn đuổi theo; hết thủy ngựa, binh xa cùng lính kỵ của Pha-ra-ôn đều theo xuống giữa biển. Và, đến canh sáng, Đức Giê-hô-va ở trong lòng trụ mây và lửa, nhìn ra thấy trại quân Ê-díp-tô, bèn làm cho họ phải rối loạn. Ngài tháo bánh xe của họ, khiến dẫn dắt cực nhọc. Người Ê-díp-tô bèn nói nhau rằng: Ta hãy trốn khỏi dân Y-sơ-ra-ên đi, vì Đức Giê-hô-va thế dân đó mà chiến cự cùng chúng ta. Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy giơ tay người ra trên biển, nước sẽ trở lấp người Ê-díp-tô, binh xa và lính kỵ của chúng nó. Môi-se bèn giơ tay mình ra trên biển, lối sáng mai, nước trở lấp phủ đáy biển lại, người Ê-díp-tô chạy trốn bị nước chặn; vậy Đức Giê-hô-va xô họ xuống giữa biển. Thế thì, nước trở lại bao phủ binh xa, lính kỵ của cả đạo binh Pha-ra-ôn đã theo dân Y-sơ-ra-ên xuống biển, chẳng còn sót lại một ai. Song dân Y-sơ-ra-ên đi giữa biển như trên đất cạn; nước làm thành vách ngăn bên hữu và bên tả. Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va giải cứu dân Y-sơ-ra-ên thoát khỏi tay người Ê-díp-tô; dân ấy thấy người Ê-díp-tô chết trên bãi biển. Dân Y-sơ-ra-ên thấy việc lớn lao mà Đức Giê-hô-va đã làm cho người Ê-díp-tô, nên kính sợ Ngài, tin Ngài và Môi-se, là tôi tớ Ngài.

Đức Giê-hô-va đã nhắc lại cho dân Y-sơ-ra-ên nhớ rằng, họ đã thuộc về Ngài và họ là dân sự của Ngài và sự sống của họ là hoàn toàn thuộc về Ngài và như vậy, dân Y-sơ-ra-ên phải luôn ghi nhớ rằng, ngoài Giê-hô-va Đức Chúa Trời ra, họ không được phép để ở trong trí mình một quyền lực nào, một thế lực nào, hoặc một sức mạnh nào, hoặc tiền bạc, hoặc sự khôn ngoan, hoặc sự thông sáng của xác thịt mình, hoặc của một người nào hoặc bởi số đông nào hoặc một mưu kế nào... để họ sẽ nhờ những sự đó mà được giải cứu, được giải phóng, được giải thoát, hoặc để bênh vực mình, hoặc để ban ơn cho mình, hoặc để khiến cho vui mừng... nghĩa là trong bất kỳ một hoàn cảnh nào, một tình huống nào, hoặc khó khăn, hoặc nguy hiểm, hoặc có một nhu cầu nào mà tự mình không thể làm nổi mà cần phải nhờ cậy ai đó ngoài Đức Chúa Trời.

Trong thực tế, hầu như tất cả mọi người tin Chúa đều vi phạm điều răn này, vì người ta đã không có sự hiểu đúng về ý nghĩa của chữ **thần** - **gods**^{H430} này, bởi cơ đó mà nhiều người đã giảng sai ý nghĩa của chữ **thần** này thành các hình tượng mà người ta đã sử dụng các thứ vật liệu, như gỗ, đá, đất sét, thạch cao, hoặc giấy vẽ hoặc tượng chạm, tượng đúc để làm ra, mà thờ lạy (là điều được chép trong điều răn thứ hai)!

Chữ **thần** mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán và cấm đây là thứ thần tượng được tạo thành trong tâm trí, trong tư tưởng, trong sự toan tính của xác thịt, trong khi tâm linh của người ta đã vì thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, nên đã không cai trị xác thịt mình hướng về Đức Chúa Trời để biết nhờ cậy Danh Ngài.

Chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Trời chép gì về thứ **thần** ở trong lòng, trong trí này.

Ê-sai 30:1-25: **Đức Giê-hô-va phán: Khốn thay cho con cái bội nghịch, lập mưu chẳng bởi ý Ta, kết ước chẳng cậy Thần Ta, hầu cho thêm tội trên tội; chúng nó chưa hỏi miệng Ta, đã khởi đi xuống Ê-díp-tô, để cậy sức mạnh của Pha-ra-ôn mà thêm sức cho mình, và núp dưới bóng Ê-díp-tô! Cho nên sức mạnh của Pha-ra-ôn sẽ làm sỷ nhục các người, nơi ẩn náu dưới bóng Ê-díp-tô sẽ trở nên sự xấu hổ các người. Các quan trưởng dân nó đã tới Xô-an, sứ giả đã đến Ha-ne; hết thủy sẽ mắc cỡ vì một dân kia chẳng làm ích chi cho mình, chẳng cứu giúp cũng chẳng làm lợi, song làm cho mang hổ mang nhuốc. Gánh nặng về các thú vật phương nam. Trong xứ gian nan khốn khổ, tự xứ đó đến những sư tử đực, sư tử cái, rắn lục và rắn lửa bay. Chúng nó chở của cải mình trên vai lừa con, vật báu trên gu lạp đà, đặng dâng cho một dân tộc chẳng làm ích gì được hết. Sự cứu giúp của người Ê-díp-tô chẳng qua là hư không vô ích, nên Ta đặt tên nó là Ra-háp, ngôi yên chẳng động. Bây giờ, người hãy đi, chạm lời này trên bảng nhỏ ở trước mặt họ, hãy chép vào sách, để truyền lại đời sau, mãi mãi không cùng. Dân này là bội nghịch, là con cái nói dối, con cái không muốn nghe luật pháp Đức Giê-hô-va; nói với kẻ tiên kiến rằng: Đừng tiên kiến làm chi! nói với kẻ tiên tri rằng: Đừng nói tiên tri về lẽ thật! Hãy nói cho chúng tôi những điều vui thú, hãy lấy những sự huyền hoặc bảo chúng tôi! Hãy lìa khỏi đường, bỏ khỏi lối, cất Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên khỏi mặt chúng tôi! Vậy nên, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Vì các người khinh bỏ lời này, cậy điều bạo ngược và trái nghịch, mà nương nhờ những sự ấy, bởi cơ đó, tội các người như tường nề sắp vỡ, lồi ra trên cao, chỉ trong giây phút sẽ thành lình đổ xuống. Ngài sẽ đập**

bể nó như cái bình thợ gốm bị bể ra, bể ra từng miếng, chẳng tiếc gì; đến nổi trong những miếng mẻ nó, sẽ chẳng tìm được một mảnh nào để lấy lửa nơi bếp hay là múc nước nơi hồ. Và, Chúa Giê-hô-va, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, có phán như vậy: Các người sẽ được rồi, là tại trở lại và yên nghỉ; các người sẽ được sức mạnh, là tại yên lặng và trông cậy. Nhưng các người đã không muốn thế! Các người nói rằng: Không; chúng tôi sẽ cưỡi ngựa chạy trốn! Ủ phải, các người sẽ phải chạy trốn. Chúng tôi cưỡi ngựa chạy mau! Ủ phải, những kẻ đuổi theo các người cũng sẽ chạy mau! Một người dọa, ngàn người đi trốn; năm người dọa, các người đều đi trốn, cho đến chừng nào các người còn sót lại như cây vọ trên đỉnh núi, như cờ xí trên gò. Dầu vậy, Đức Giê-hô-va còn chờ đợi để làm ơn cho các người; Ngài sẽ được tôn lên mà thương xót các người; vì Giê-hô-va là Đức Chúa Trời công nghĩa. Phước thay cho mọi kẻ trông đợi Ngài! Vì dân nầy sẽ ở trong Si-ôn nơi Giê-ru-sa-lem; người chẳng còn khóc lóc nữa. Khi người kêu, Ngài chắc sẽ làm ơn; mới vừa nghe người, Ngài liền nhậm lời. Dầu Chúa ban bánh hoạn nạn và nước khốn khó cho các người, các thầy giáo người sẽ chẳng lẫn khuất nữa, mắt người sẽ được thấy các thầy giáo người. Khi các người xê qua bên hữu hoặc bên tả, tai các người sẽ nghe có tiếng đằng sau mình rằng: Nầy là đường đây, hãy noi theo! Các người sẽ lấy bạc bọc tượng chạm, lấy vàng thép tượng đúc của mình làm ô uế, mà ném ra xa như đồ dơ bẩn, và bảo nó rằng: Hãy ra khỏi đây! Chúa sẽ khiến mưa xuống trên giống các người gieo ở đất; bánh lương thực từ đất sanh sản sẽ màu mỡ và dư dật; trong ngày đó, súc vật các người sẽ ăn cỏ nơi đồng rộng. Bò và lừa con cày ruộng sẽ ăn thóc ngon mà người ta dê bằng mừng với nia. Đến ngày chém giết lớn, khi đồn lũy đổ xuống, thì trên mọi núi cao đồi cả sẽ có những suối nước chảy.

Ê-sai 31:1-9: Khốn thay cho những kẻ xuống Ê-díp-tô đặng cầu cứu, nhờ những ngựa, cày những xe binh vì nó nhiều, và những lính kỵ vì nó mạnh, mà không ngó về Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, và chẳng tìm cầu Đức Giê-hô-va! Nhưng mà, Ngài cũng là khôn sáng! Ấy chính Ngài là Đấng giáng tai vạ, chẳng hề ăn lời mình. Ngài sẽ dấy lên nghịch cùng nhà kẻ dữ, và nghịch cùng kẻ giúp bọn gian ác. Và, người Ê-díp-tô là loài người, không phải là Đức Chúa Trời; những ngựa nó chỉ là xác thịt, không phải là thần. Khi Đức Giê-hô-va sẽ giang tay ra, tức thì kẻ giúp sẽ vấp, kẻ được giúp sẽ ngã, cả hai đều diệt mất. Vì Đức Giê-hô-va đã phán cùng ta như vậy: Như sư tử hoặc sư tử con bắt được mồi và gặm thết, mặc dầu bọn chần chiền nhóm lại thành đoàn, nó cũng chẳng thấy kêu mà rùng, thấy động mà sợ; đồng một thể ấy, Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ xuống đặng đánh trận trên núi Si-ôn và trên đồi nó. Như chim bay liệng thể nào, đồng một thể ấy, Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ che chở Giê-ru-sa-lem. Ngài sẽ che chở và cứu vớt cho, sẽ vượt qua và gìn giữ cho. Hỡi con cái Y-sơ-ra-ên, vậy hãy trở lại cùng Đấng mà các người đã dấy loạn nghịch cùng, vì trong ngày đó, ai nấy sẽ bỏ thần tượng mình bằng bạc bằng vàng, là đồ các người đã dùng chính tay mình làm mà phạm tội. A-si-ri sẽ ngã dưới gươm, chẳng phải gươm của loài người; và cái gươm mà chẳng phải là gươm của người ta sẽ nuốt nó. Nó sẽ trốn khỏi gươm đó, và những kẻ trai trẻ nó sẽ phải chịu khổ địch. Vàng đá nó sẽ qua đi vì sự kinh hãi, các quan trưởng nó sẽ kính sợ vì cờ xí, Đức Giê-hô-va phán như vậy, tức là Đấng có lửa tại Si-ôn, có lò tại Giê-ru-sa-lem.

Ê-xê-chi-ên 14:1-11: Một vài trưởng lão kia của Y-sơ-ra-ên đến cùng ta, ngồi trước mặt ta. Bấy giờ có Lời Đức Giê-hô-va phán cho ta như vậy: Hỡi con người, những kẻ nầy mang thần tượng mình vào trong lòng, và đặt trước mặt mình sự gian ác mình làm cho vấp phạm; vậy Ta há để cho chúng nó cầu hỏi Ta một chút nào sao? Cho nên, hãy nói cùng chúng nó mà bảo rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hễ người nào trong nhà Y-sơ-ra-ên mang thần tượng mình vào lòng, và đặt trước mặt mình sự gian ác mình làm cho vấp phạm, nếu người ấy đến cùng kẻ tiên tri, thì Ta, Đức Giê-hô-va, chính Ta sẽ trả lời cho nó y như thần tượng đồng nhiều của nó, hầu cho Ta bắt được nhà Y-sơ-ra-ên trong chính lòng nó, vì chúng nó nhân thần tượng mình mà xa lạ Ta. Vậy nên, hãy nói cùng nhà Y-sơ-ra-ên rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hãy trở lại, xây bỏ thần tượng các người, xây mặt khỏi mọi sự gớm ghiếc của các người. Thật vậy, hết thảy những người nhà Y-sơ-ra-ên, hết thảy khách lạ trú ngụ trong Y-sơ-ra-ên, hễ ai lìa xa Ta, mà mang thần tượng mình vào lòng, và đặt trước mặt mình sự gian ác mình làm cho vấp phạm, đến cùng kẻ tiên tri để vì chính mình cầu hỏi Ta, thì chính Ta, Đức Giê-hô-va, sẽ trả lời cho nó. Ta sẽ sắp mặt lại nghịch cùng người ấy, khiến nó nên gở lạ, dẫu, và tục ngữ, và dứt nó khỏi giữa dân Ta. Bấy giờ các người sẽ biết Ta là Đức Giê-hô-va. Nếu kẻ tiên tri bị đổ mà nói lời nào, ấy chính Ta, Đức

Giê-hô-va, đã để tiên tri đó bị đổ, và Ta sẽ giá tay trên nó, diệt nó khỏi giữa dân Y-sơ-ra-ên của Ta. Cả hai sẽ đều chịu tội mình: tội của kẻ tiên tri sẽ giống như tội của kẻ cầu hỏi, để cho nhà Y-sơ-ra-ên chẳng còn lầm lạc xa Ta nữa, và chẳng làm ô uế mình nữa bởi mọi sự phạm phép của nó; nhưng đặng chúng nó được làm dân Ta, và Ta làm Đức Chúa Trời chúng nó, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Là người tin Chúa, chúng ta phải nhận biết rằng, chúng ta là công việc do tay Chúa làm nên và kể từ khi chúng ta tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, thì chúng ta phải đổi mới tâm trí mình, nghĩa chúng ta phải lấy Lời Đức Chúa Trời làm áo mà choàng mình và trong hết thấy mọi sự mà chúng ta phải đối diện với, thì chúng ta phải nhận biết Đức Chúa Trời đang cai trị và chúng ta phải nhớ Lời Chúa dạy:

Châm ngôn 3:6-8: **Phàm trong các việc làm của con, khá nhận biết Ngài, thì Ngài sẽ chỉ dẫn các nẻo của con. Chớ khôn ngoan theo mắt mình; Hãy kính sợ Đức Giê-hô-va, và lìa khỏi sự ác: Như vậy, cuống rốn con sẽ được mạnh khỏe, và xương cốt con được mát mẻ.**

Châm ngôn 4:20-27: **Hỡi con, hãy chăm chỉ về các Lời Ta, khá nghiêng tai nghe những bài giảng thuyết Ta. Các Lời ấy chớ để xa khỏi mắt con, hãy giữ lấy nơi lòng con. Vì Lời ấy là sự sống cho người nào tìm được nó, và sự khỏe mạnh cho toàn thân thể của họ. Khá cẩn thận giữ tấm lòng của con hơn hết, vì các nguồn sự sống do nơi nó mà ra. Con hãy dẹp ra sự gian tà của miệng, và bỏ cách xa con sự giả dối của môi. Mắt con hãy ngó ngay trước mặt, và mí mắt con khá xem thẳng trước mặt con. Hãy ban bằng cái nẻo của chân con đi, và lập cho vững vàng các đường lối con, chớ xây qua bên hữu hay bên tả; Hãy dời chân con khỏi sự ác.**

Giăng 15:1-7: **Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tĩa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ ở trong Ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong Ta, và những Lời Ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó.**

Trước khi Đức Giê-hô-va phán về điều răn thứ nhất, Ngài đã phán rằng: **Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đã rút người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô lệ.** Giê-hô-va Đức Chúa Trời muốn loài người chúng ta luôn nhớ rằng, tự loài người chúng ta không thể giải cứu mình ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, là công việc của ma quỷ, nhưng chính Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã giải cứu chúng ta, cũng như Ngài đã giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô vậy.

Trước khi tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ, tâm trí người ta đã bị ma quỷ nhuộm vào trong đủ mọi thứ tội và những toan tính thuộc về sự tối tăm đã trói buộc tâm trí người ta vào mọi thứ thần tượng hư không, không nhận biết Đức Chúa Trời. Khi chúng ta tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của sự sống mình, thì không phải hết thấy mọi người tin Chúa đều được dạy dỗ đúng và đủ về Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, cũng như dân Y-sơ-ra-ên khi xưa vậy, bị ảnh hưởng bởi các thầy tế lễ được lập theo luật định và bởi những sự hay chết và bất toàn của những người đó mà dân Y-sơ-ra-ên đã vì không nhận biết Luật pháp của Đức Chúa Trời, mạnh ai nấy đi theo đường riêng mình và bởi cố tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên mà Danh của Đức Giê-hô-va bị nói phạm trong dân ngoại. Nhưng Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã vì sự yêu thương mà sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này, để cứu chuộc loài người, trong đó có chúng ta.

Điều răn đầu tiên và trước nhất đó là đang khi chúng ta còn đang sống trong thân thể xác thịt mình ở trên trái đất này, thì chúng ta cần phải đối diện với Lời của Đức Chúa Trời và khi chúng ta đối diện với Lời Đức Chúa Trời, ấy là chúng ta đang đối diện với Đức Chúa Trời vậy. Cuộc sống của chúng ta không còn thuộc về xác thịt mình nữa, vì xác thịt của chúng ta đã chết bởi tội lỗi mình, và nay chúng ta đang sống đây là sống cho Con một của Đức Chúa Trời, là Đấng đã chết cho chúng ta và đã sống lại cho chúng ta, nên chúng ta sống, là sống cho Đấng Christ và cho Đức Chúa Trời. Chúng ta đã biết rằng, muôn vật đều do Giê-hô-va Đức Chúa Trời mà được dựng nên và Ngài đang cai trị hết thấy, vì thế cho nên bất luận một công việc gì mà chúng ta sẽ phải đối diện với, thì chúng ta cần phải nhớ rằng, Giê-hô-va Đức Chúa Trời cũng đang cai trị hết thấy mọi

sự đó, vậy nên chớ vội vàng mà tự tin vào sức lực mình, hay là tin vào những sự thông sáng của mình, cho dù mình đã từng thành công và có kinh nghiệm với những công việc đó, thì chúng ta cũng phải nhớ rằng, những sự đó không thuộc về chúng ta và mỗi ngày, mỗi giờ cũng khác nhau và hoàn cảnh và thời gian cũng khác nhau, trong khi chúng ta không làm chủ được tương lai, nhưng là Đức Chúa Trời. Vì nếu chúng ta luôn tự in trí về khả năng của mình, chúng ta đã tự tạo nên thần ở trong lòng mình mà không biết chằng.

Hãy nhớ rằng, các thiên sứ trên thiên đàng không bị ràng buộc bởi thân thể xác thịt như thân thể của loài người chúng ta trên đất này, nhưng cũng chẳng phải vì cơ họ được thuận lợi về mặt quyền phép và môi trường sống luôn được ở trong sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, thì họ sẽ được tự do làm mọi việc theo ý mình, mà trái lại, họ luôn tôn trọng sự cai trị của Đức Chúa Trời, điều đó không có nghĩa là họ bị gò bó hay là sống như robot, trái lại, họ được tự do tận hưởng mọi sự tốt lành của Đức Chúa Trời, vì cho dù có hiệp một lại hết thảy những sự không sáng của các thiên sứ để làm một công việc gì, thì công việc đó cũng không thể nào so với sự hoàn hảo của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời không muốn các tạo vật của Ngài phải lo gì về sự sống của mình, vì Đức Chúa Trời đã làm xong hết thảy mọi sự cho các tạo vật của Ngài, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lấy làm vui mà chăm sóc muôn vật và duy trì sự sống cho muôn vật thuộc về Ngài. Một điều duy nhất Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn các tạo vật của Ngài phải làm, đó là tin cậy Ngài và vâng giữ Lời của Ngài.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lo tất cả mọi sự để giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, còn dân Y-sơ-ra-ên thì chỉ cần nghe theo các mạng lệnh của Ngài mà thôi và Đức Giê-Hô-Va đã rút dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô cách hoàn hảo, vượt qua mọi sức trí tưởng của loài người ở trên đất này.

Chúng ta không nhìn thấy ma quỷ bằng con mắt của xác thịt mình, nhưng mọi sự mà Pha-ra-ôn đã làm cho dân Y-sơ-ra-ên đó là bóng về công việc của ma quỷ đã và đang làm đối với hết thảy loài người trên đất này.

Việc chúng ta phải làm, đó là vâng giữ hết thảy các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, không phải là những sự thuộc về sự thờ phượng theo cách cũ của văn tự, nhưng là chúng ta thờ phượng theo cách mới của Đức Thánh-Linh. Chúng ta làm theo mọi sự mà Đức Chúa Jêsus Christ đã làm và đã phán dạy, vì Thánh-Linh của Đấng Christ đang cai trị Hội-Thánh của Ngài. Chính Đức Thánh-Linh sẽ dắt dẫn chúng ta và chúng ta sẽ noi theo Ngài, chứ không theo một tổ chức nào và cũng không thần tượng một tổ chức nào, hay là một người nào đó có ơn gì mặc dầu, hoặc là tiên tri nào nổi danh, nhưng chúng ta làm như Lời Chúa có chép rằng: “ **Nhưng, nếu chúng ta đi trong sự sáng cũng như chính mình Ngài ở trong sự sáng, thì chúng ta giao thông cùng nhau; và huyết của Đức Chúa Jêsus, Con Ngài, làm sạch mọi tội chúng ta.** ” (1 Giăng 1:7)

Trở lại với điều răn thứ nhất:

Xuất Ê-díp-tô Ký 20:1-3: Bấy giờ, Đức Chúa Trời phán mọi lời này, rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đã rút người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô lệ. Trước mặt Ta, người chớ có các thần khác.

Bản King James version chép: ¹And God^{H430} spake^{H1696} all^{H3605} these^{H428} words^{H1697}, saying^{H559}, ²I am the LORD^{H3068} thy God^{H430}, which^{H834} have brought^{H3318} thee out of the land^{H776} of Egypt^{H4714}, out of the house^{H1004} of bondage^{H5650}. ³Thou shalt have no^{H3808} other^{H312} gods^{H430} before^{H5921-H6440} me.

Chữ **thần** - gods^{H430} chép trong câu 3 trên, đó là chữ **אֱלֹהִים** - ‘elohiym, số 0430 số nhiều của chữ **אֱלֹהִים** - ‘elowahh, số 0433 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **thuộc về thần linh, kẻ cai trị, kẻ có sức mạnh, các thiên sứ, quan án, thẩm phán, làm trọng tài, làm quan xét, người phân xử, sức mạnh, khả năng, được tôn sùng, được tôn thờ,**

Khi chúng ta đối diện với Lời của Đức Chúa Trời, thì ngay giây phút đó, Thánh-Linh của Đấng Christ cũng đối diện với chúng ta và Ngài sẽ nhìn vào lòng của chúng ta xem, chúng ta có **thần** nào đang hành động trong tâm trí mình không. Ví dụ, chúng ta đã từng đọc qua đoạn Kinh-Thánh này nhiều lần, thậm chí thuộc lòng, thì cũng tại điều đó mà chúng ta có thể tự tạo cho mình một **thần** về khả năng hiểu biết của mình đối với đoạn Kinh-Thánh đó và có thể lăm chúng ta coi thường các lời đó và cho rằng, không có điều gì đặc biệt đáng phải lưu tâm chằng? ý tưởng đó là thần lạ đang hành động trong tâm trí của chúng ta vậy.

Chúng ta hãy đọc lại Lời Chúa chép trong câu 3 trên, đó là chữ **trước mặt Ta** - before^{H5921-H6440} me.

Chữ **trước mặt** - before^{H5921-H6440} chép trong câu 3 trên, đó là chữ **פָּנַי** - paniym, số 6440 ra từ chữ **פָּנֶה** - panah, số 6437 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **ở phía trước, thể diện, bộ mặt, sự hiện diện, phía trước hoặc**

phía sau, trước sự có mặt của, từ trước cho đến bây giờ, có dấu hiệu rõ về hướng..., sự quan tâm đến, sự để ý đến, sự hướng về đó và nhìn, sự đến gần và nhìn;

Đức Thánh-Linh sẽ xem lòng của chúng ta có dấu hiệu rõ về hướng về điều gì thuộc về ý nghĩ của xác thịt mình không? Tâm trí của chúng ta sẽ hướng về hướng nào, về sự tôn trọng Chúa, kính sợ Chúa, hay là chúng ta coi như không có gì là quan trọng! Chúng ta sẽ nghĩ gì về thời gian trước đây có liên quan đến Lời Chúa mà đang đối diện với trong lúc này không? Chúng ta sẽ vui mừng vì có được Đức Chúa Trời thương xót mà được hiểu biết những sự mâu nhiệm được tỏ ra qua các lời mà chúng ta đang đối diện đây, hay là chúng ta cảm thấy tự hào về điều mình vừa khám phá ra bởi sự hiểu biết của mình về các lời này?

Chắc chắn rằng chúng ta không bao giờ nghĩ rằng, Đức Thánh-Linh đang nhìn chăm vào trong lòng của mỗi người để tìm kiếm xem trong lòng của chúng ta có điều gì không giống với bản tánh của Ngài?

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về *thần lạ* hành động trong tư tưởng của các môn đồ của Chúa Jêsus.

Lu-ca 9:51-55: Khi gần đến kỳ Đức Chúa Jêsus được đem lên khỏi thế gian, Ngài quyết định đi thành Giê-ru-sa-lem. Ngài sai kẻ đem tin đi trước mình. Họ ra đi, vào một làng của người Sa-ma-ri, để sửa soạn nhà trọ cho Ngài; song người Sa-ma-ri không tiếp rước Ngài, vì Ngài đi thẳng lên thành Giê-ru-sa-lem. Gia-cơ và Giăng là môn đồ Ngài, thấy vậy, nói rằng: Thưa Chúa, Chúa có muốn chúng tôi khiến lửa từ trên trời xuống thiêu họ chăng? Nhưng Đức Chúa Jêsus xây lại quở hai người, mà rằng: Các người không biết tâm thần nào xui giục mình.

Bản King James version chép câu 55 trên như sau: ⁵⁵But he turned^{G4762}, and rebuked^{G2008} them, and said^{G2036}, Ye know^{G1492} not what^{G3634} manner^{G3634} of spirit^{G4151} ye are of.

Chữ *tâm thần - spirit*^{G4151} chép trong câu 55 trên, đó là chữ πνεῦμα - pneuma, số 4151 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *hơi thở, thần linh, nguồn gốc năng lực, tâm thần, tinh thần, tâm trí*.

Đức Chúa Jêsus Christ là Con một Đức Chúa Trời, Ngài biết rõ các thần được tạo nên bởi Đức Chúa Trời thông Lời Đức Chúa Trời, vì thế cho nên Ngài quở trách các môn đồ của Ngài, vì họ đã tự tạo nên cho mình một thứ *thần*, tức là đã tự cho rằng, họ đã làm môn đồ của Đấng Christ thì họ cũng có quyền phép giống như tiên tri Ê-li khi xưa vậy.

Đức Chúa Trời là sự yêu thương, Ngài xem xét hết thấy các tạo vật của Ngài, như người mẹ chăm sóc đứa con nhỏ bé của mình vậy, cho dù chúng ta bao nhiêu tuổi mặc dầu, thì đang khi chúng ta còn đang sống trong thân thể xác thịt này, thì tâm linh của chúng ta vẫn còn là con trẻ, giống như em bé cần được bông ấm vậy, không thể tự bảo vệ mình trong một môi trường đang bị ma quỷ lũng đoạn.

Người mẹ có thể quên cho con mình bú, nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không bao giờ quên chúng ta vì thế cho nên Ngài luôn xem xét mọi sự mà chúng ta, vì cơ sự bất toàn, sự thiếu hiểu biết của xác thịt mình mà có thể vô tình mà vi phạm tiêu chuẩn thánh của Đức Giê-Hô-Va chẳng. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho loài người ấy là để cứu chuộc loài người, vì trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống đó là sự sáng cho tâm linh loài người.

Chúng ta hãy quay trở lại với Lời Chúa chép về một tạo vật của Đức Chúa Trời, khi tạo vật đó đã tự tạo nên thần tượng ở trong lòng mình, đã phải hư mất đời đời như thế nào.

Ê-sai 14:12-20: Hỡi sao mai, con trai của sáng sớm kia, sao ngươi từ trời sa xuống! Hỡi kẻ giày đạp các nước kia, ngươi bị chặt xuống đất là thể nào! Ngươi vẫn bụng bảo dạ rằng: Ta sẽ lên trời, sẽ nhắc ngai ta lên trên các ngôi sao Đức Chúa Trời. Ta sẽ ngồi trên núi hội về cuối cùng phương bắc. Ta sẽ lên trên cao những đám mây, làm ra mình bằng Đấng Rất Cao. Nhưng ngươi phải xuống nơi âm phủ, sa vào nơi vực thẳm! Những kẻ thấy ngươi sẽ ngó chăm ngươi; và nhìn ngươi cách ý tứ, mà rằng: Có phải người này là kẻ đã làm rung rinh đất, day động các nước, làm cho thế gian thành đồng vắng, lật đổ các thành, và chẳng hề buông tha kẻ bị tù về nhà mình đó chăng? Hết thấy vua các nước đều ngủ nơi lãng tã mình cách vinh hiển. Nhưng ngươi thì bị ném xa khỏi mồ mả, như nhánh cây thối, như áo người bị giết, bị gươm đâm, bị xô xuống trong những đá nơi hố, khác nào cây chết bị giày đạp dưới chân! Ngươi sẽ không được hội hiệp cùng các vua trong lãng; vì ngươi đã diệt nước mình và giết dân mình! Dòng dõi kẻ hung ác sẽ không được xưng đến danh nó nữa.

Bản King James version chép câu 13 trên như sau: ¹³For thou hast said^{H559} in thine heart^{H3824}, I will ascend^{H5927} into heaven^{H8064}, I will exalt^{H7311} my throne^{H3678} above^{H4605} the stars^{H3556} of God^{H410}: I will sit^{H3427}

also upon the mount^{H2022} of the congregation^{H4150}, in the sides^{H3411} of the north^{H6828}: Có nghĩa là: *Vì người đã nói trong lòng người rằng, ta sẽ lên trời (trèo lên, vào trong thiên đàng), ta sẽ dựng ngôi của ta lên cao hơn các ngôi sao của Đức Chúa Trời: ta cũng sẽ ngồi trên núi của các hội chúng về cuối cùng của phương bắc.*

Sa-tan (khi còn là Lucifer) đã tự tạo cho mình thần tượng về một ngôi vị bằng như ngôi vị của Đức Chúa Trời, khi hắn nhìn vào những sự ban cho của Đức Chúa Trời, tức là những sự trang bị quyền phép cùng những sự vinh hiển cho một chức vụ phụ trách âm nhạc để thờ phượng Đức Chúa Trời nơi thiên đàng, mà quên rằng, hắn chỉ là một tạo vật được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời, cũng như các thiên sứ khác trong thiên đàng mà thôi. Nhưng vì hắn đã nuôi trong lòng mình sự tự lừa dối và lòng đầy tham muốn đó, cho đến khi cây của gian ác đó sanh ra trái nổi loạn trong hắn, qua việc hắn dùng sự lừa dối tư thông với một số không ít thiên sứ trong thiên đàng và bởi cố đó mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đui hắn cùng với số thiên sứ đã nghe theo hoặc nghe lời hắn mà không nghịch lại tư tưởng gian ác đó, ra khỏi thiên đàng.

Ê-xê-chi-ên 28:1-19: **Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy nói cùng vua của Ty-rô rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng người đã tự cao, và người nói rằng: Ta là một vì thần, ta ngồi trên ngai Đức Chúa Trời, ở giữa các biển; đầu lòng người tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, người còn là loài người, không phải là Đức Chúa Trời. Nay, người khôn hơn Đa-ni-ên; chẳng có sự mầu nhiệm nào giấu kín khỏi người! Người đã được giàu có bởi sự khôn ngoan và thông sáng của mình; đã thu chứa vàng bạc trong kho tàng người; bởi sự thông thạo và sự buôn bán mình, thì người đã làm cho sự giàu có mình tấn tới. Vậy lòng người đã đem lên vì cố sự giàu có của người. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng người tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, cho nên, nay, Ta sẽ khiến những người ngoại quốc hung bạo hơn hết trong các dân, nổi dậy nghịch cùng người; chúng nó sẽ rút gươm nghịch cùng sự khôn sáng hoa mỹ người, và làm ô uest sự vinh hiển người. Chúng nó sẽ xô người xuống hầm hố và người sẽ chết trong lòng biển, như người bị giết. Trước mặt kẻ giết người, người còn dám nói rằng: Ta là Đức Chúa Trời chăng? Khi ấy người ở trong tay của kẻ làm người bị thương, thì người là loài người, chẳng phải là Đức Chúa Trời. Người sẽ chết bởi tay người ngoại quốc như những kẻ chưa chịu cắt bì. Chúa Giê-hô-va phán rằng: Ấy chính Ta đã nói như vậy. Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy: Hỡi con người, hãy làm một bài ca thương về vua Ty-rô và nói cùng người rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Người gồm đủ tất cả, đầy sự khôn ngoan, tốt đẹp trọn vẹn. Người vốn ở trong Ê-đen, là vườn của Đức Chúa Trời. Người đã có đầy mình mọi thứ ngọc báu, là ngọc mã não, ngọc vàng lợt, ngọc kim cương, ngọc thủy thương, ngọc sắc biếc, ngọc bích, ngọc sắc chàm, ngọc sắc xanh, ngọc thông hành, cùng vàng nữa. Nghề làm ra trống cơm ống sáo thuộc về người; từ ngày người mới được dựng nên đã sẵn sẵn rồi. Người là một chê-ru-bin được xúc dầu đang che phủ; Ta đã lập người lên trên hòn núi thánh của Đức Chúa Trời; người đã đi dạo giữa các hòn ngọc sáng như lửa. Đường lối người trọn vẹn từ ngày người được dựng nên, cho đến lúc thấy sự gian ác trong người. Nhân người buôn bán thành lợi, lòng người đầy sự hung dữ, và người đã phạm tội; vậy Ta đã xô người như là vật ô uest xuống khỏi núi Đức Chúa Trời; hỡi chê-ru-bin che phủ kia, Ta diệt người giữa các hòn ngọc sáng như lửa! Lòng người đã kiêu ngạo vì sự đẹp người, và sự vinh hiển của người làm cho người làm hư khôn ngoan mình. Ta đã xô người xuống đất, đặt người trước mặt các vua, cho họ xem thấy. Người đã làm ô uest nơi thánh người bởi tội ác người nhiều quá và bởi sự buôn bán người không công bình; Ta đã khiến lửa ra từ giữa người; nó đã thiêu nuốt người, và Ta đã làm cho người trở nên tro trên đất, trước mặt mọi kẻ xem thấy. Hết thảy những kẻ biết người trong các dân sẽ sống sờ về người. Kia, người đã trở nên một cố kính khiếp, đời đời người sẽ không còn nữa.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết trước rằng, Sa-tan sẽ rình mò trong loài người, để tìm cách lừa dối người ta sa vào tội lỗi, để rồi hắn dùng sức mạnh của Luật pháp mà huỷ diệt những người phạm tội.

Ma quỷ dùng những sự mà nó đã phạm tội để lừa dối loài người sa vào cái bẫy của hắn, vì thế cho nên, điều răn đầu tiên mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán dạy loài người chúng ta đó là vì Ngài biết rằng, ma quỷ là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu, sẽ lừa dối loài người và cám dỗ loài người sa vào các tội lỗi mà nó đã phạm, đó là sự tự đẩy mình lên kiêu ngạo, tìm cách chiếm đoạt các ngôi vị, các chức vụ mà chỉ có Đức Chúa Trời ban cho, thì người ta mới nhận được mà thôi, vì ma quỷ biết rằng, một khi người đã nghe các mạng lệnh của Đức Chúa Trời mà không tỉnh thức trước các mạng lệnh đó, thì nó sẽ cám dỗ và lừa dối những người đó vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời, như nó đã làm cho Ê-va tại nơi vườn Ê-đen lúc ban đầu vậy.

Các môn đồ của Chúa Jêsus đã từng cãi lầy nhau về việc ai sẽ được tôn làm lớn trong hàng ngũ mình, vì khi đó, họ chưa được nhận sự ban cho Đức Thánh-Linh và giá cứu chuộc linh hồn họ chưa hoàn thành, nên tội lỗi từ tổ phụ họ vẫn còn cai trị trong thân thể xác thịt họ.

Lu-ca 22:24-30: Môn đồ lại cãi lầy nhau, cho biết ai sẽ được tôn là lớn hơn hết trong đám mình. Nhưng Ngài phán cùng môn đồ rằng: Các vua của các dân ngoại lấy phép riêng mình mà cai trị, những người cầm quyền cai trị được xưng là người làm ơn. Về phần các ngươi, đừng làm như vậy; song ai lớn hơn trong các ngươi phải như kẻ rất nhỏ, và ai cai trị phải như kẻ hầu việc. Vì một người ngồi ăn với một người hầu việc, ai là lớn hơn? Có phải là kẻ ngồi ăn không? Nhưng Ta ở giữa các ngươi như kẻ hầu việc vậy. Còn như các ngươi, đã bền lòng theo Ta trong mọi sự thử thách Ta, nên Ta ban nước cho các ngươi, cũng như Cha Ta đã ban cho Ta vậy, để các ngươi được ăn uống chung bàn trong nước Ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.

Đức Chúa Jêsus đã phán dạy các môn đồ của Ngài về những ý tưởng ở trong lòng của người ta, phải được cai trị bằng sự công bình của Đức Chúa Trời.

Lu-ca 17:7-10: Ai trong các ngươi có đầy tớ đi cày hoặc đi chăn, khi ở ngoài đồng về, biểu nó rằng: Hãy đến ngay mà ngồi ăn, hay sao? Trái lại, há không biểu nó rằng: Hãy dọn cho ta ăn, thất lưng hầu ta, cho đến chừng nào ta ăn uống xong, rồi sau người sẽ ăn uống sao? Đầy tớ vâng lệnh mà làm, thì chủ có biết ơn gì nó chẳng? Các ngươi cũng vậy, khi làm xong việc truyền phải làm, thì hãy nói rằng: Chúng tôi là đầy tớ vô ích; điều chúng tôi đã làm là điều chắc phải làm.

Đức Thánh-Linh đã dùng sứ đồ Phao-lô để khuyên dạy những người tin Chúa phải đổi mới tâm trí mình.

Rô-ma 12:1-8: Vậy, hỡi anh em, tôi lấy sự thương xót của Đức Chúa Trời khuyên anh em dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh, đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là sự thờ phượng phải lễ của anh em. Đừng làm theo đời này, nhưng hãy biến hóa bởi sự đổi mới của tâm trí mình, để thử cho biết ý muốn tốt lành, đẹp lòng và trọn vẹn của Đức Chúa Trời là thể nào. Vậy, nhờ ơn đã ban cho tôi, tôi nói với mỗi người trong anh em chớ có tư tưởng cao quá lễ, nhưng phải có tâm tình tâm thường, y theo lượng đức tin mà Đức Chúa Trời đã phú cho từng người. Vả, như trong một thân chúng ta có nhiều chi thể, và các chi thể không làm một việc giống nhau, thì cũng vậy, chúng ta là nhiều người mà hiệp nên một thân trong Đấng Christ, và hết thảy chúng ta đều là các phần chi thể của nhau. Vì chúng ta có các sự ban cho khác nhau, tùy theo ơn đã ban cho chúng ta, ai được ban cho nói tiên tri, hãy tập nói theo lượng đức tin; ai được gọi đến làm chức vụ, hãy buộc mình vào chức vụ; ai dạy dỗ, hãy chăm mà dạy dỗ; ai gánh việc khuyên bảo, hãy khuyên bảo; ai bố thí, hãy lấy lòng rộng rãi mà bố thí; ai cai trị, hãy siêng năng mà cai trị; ai làm sự thương xót, hãy lấy lòng vui mà làm.

Đức Thánh-Linh đã dùng sứ đồ Gia-cơ để cảnh cáo hết thảy mọi người tin Chúa về việc phải tỉnh thức với các ý tưởng ở trong lòng của mỗi người.

Gia-cơ 1:13-18: Chớ có ai đang bị cám dỗ mà nói rằng: Ấy là Đức Chúa Trời cám dỗ tôi; vì Đức Chúa Trời chẳng bị sự ác nào cám dỗ được, và chính Ngài cũng không cám dỗ ai. Nhưng mỗi người bị cám dỗ khi mắc tư dục xui giục mình. Đoạn, lòng tư dục cứu mang, sanh ra tội ác; tội ác đã trọn, sanh ra sự chết. Hỡi anh em yêu dấu, chớ tự dối mình: mọi ân điển tốt lành cùng sự ban cho trọn vẹn đều đến từ nơi cao và bởi Cha sáng láng mà xuống, trong Ngài chẳng có một sự thay đổi, cũng chẳng có bóng của sự biến cải nào. Ấy chính Ngài theo ý muốn mình, đã dùng Lời chân thật sanh chúng ta, hầu cho chúng ta được nên như trái đầu mùa của những vật Ngài dựng nên.